

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 108/2020/HS-ST

Ngày 27 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Văn Bình
Bà Lữ Thị Khăm

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Cao T**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 04/6/1989 tại xã TG, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn T, xã TG, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Cao C và bà Trần Thị L; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án (tại bản án số 241/2016/HSST ngày 12/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 14/7/2018 chưa được xóa án tích); bị bắt từ ngày 08/5/2020, đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn M, xã G, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lương Công H, sinh năm 1984; Trú tại: bản C, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 110/CT-VKS-HS ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Hoàng Cao T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Cao T đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào ngày 05/5/2020, Hoàng Cao T đi làm thuê tại khu vực bản HS, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông không quen biết rồi trao đổi số điện thoại với người này để liên lạc mua ma túy. Đến khoảng 17 giờ, ngày 08/5/2020, Hoàng Cao T nhận được điện thoại của người đàn ông đó thông báo đã có ma túy và hẹn Hoàng Cao T lên bản ST, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An để lấy. Sau đó, Hoàng Cao T điều khiển xe máy biển kiểm soát 36B5-646.48 đi từ bản HS lên bản ST để mua ma túy, khi đến điểm hẹn Hoàng Cao T đưa cho người đàn ông đó số tiền 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), người đàn ông đưa lại cho Hoàng Cao T 01 (một) gói heroine gói bằng bao potylen màu đen, mua được ma túy, Hoàng Cao T điều khiển xe máy quay về, khi đi được một đoạn thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên, 01 chiếc xe máy mà bị cáo sử dụng đi mua ma túy và 01 chiếc điện thoại.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 09/5/2020 đã xác định: Chất màu trắng thu giữ của Hoàng Cao T có khối lượng 0,2 gam (Không phải hai gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu để gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 636/KL-PC09(MT) ngày 14/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An thể hiện: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Hoàng Cao T gửi tới giám định là ma túy (heroine).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Cao T mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đỗ Văn Th văng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra anh đã trình bày: anh là chủ sở hữu xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen trắng, biển kiểm soát 36B5-646.48 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Glaxy. Việc bị cáo sử dụng các tài sản của anh vào việc phạm tội anh không biết, hiện đã được trả lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 18 giờ 15 phút, ngày 08/5/2020 tại khu vực bản ST, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Hoàng Cao T bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất dấu trái phép 0,2 gam (Không phải hai gam) heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “*Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là loại chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nhưng không lấy lần kết án trước làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, do vậy nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là lao động tự do, nghề nghiệp, thu

nhập không ổn định nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra, chưa chứng minh được lai lịch, danh tính nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Đối với anh Đỗ Văn Th là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen trắng, biển kiểm soát 36B5- 646.48 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Glaxy là những tài sản mà bị cáo đã sử dụng trong quá trình giao đi mua ma túy, tuy nhiên anh Đỗ Văn Th không biết bị cáo sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Đỗ Văn Th

[7] Vật chứng vụ án: Số ma túy heroine thu giữ của bị cáo sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS. Đây là vật chứng Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen trắng, biển kiểm soát 36B5- 646.48 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Glaxy mà bị cáo Hoàng Cao T đã sử dụng trong quá trình phạm tội, quá trình điều tra đã chứng minh được chủ sở hữu của các tài sản này là anh Đỗ Văn Th, việc bị cáo sử dụng các tài sản đó trong quá trình phạm tội anh Đỗ Văn Th không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho anh Đỗ Văn Th là đúng quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Cao T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hoàng Cao T 18 (Mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 08/5/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Hoàng Cao T, bên trong chứa 0,15 gam (Không phải mười lăm gam) ma túy heroine còn lại đã thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 15 phút, ngày 28/7/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Cao T

phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/8/2020); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo, Người có quyền nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc